

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THỜI TRANG HÀ AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THỜI TRANG HÀ AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA AN FASHION SEWING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HA AN FASHION SEWING., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400946437

3. Ngày thành lập: 21/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Hoàng Liên, Xã Hoàng An, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 096 7251863

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn hóa chất sử dụng trong ngành may mặc; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, hàng hóa công ty kinh doanh, sản xuất và phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.	8299
8.	Sản xuất sợi	1311
9.	Sản xuất vải dệt thoi	1312

10.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
11.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
12.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
13.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
14.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
15.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
16.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
17.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
18.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
19.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
20.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
21.	Sản xuất giày, dép	1520
22.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
23.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị ngành may mặc; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp khác.	3320
37.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 21/09/2022 đến ngày 21/10/2022

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HỒNG	Thôn Hoàng Liên, Xã Hoàng An, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	0240800134 01	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		
2	DƯƠNG VĂN SEN	Thôn Hoàng Liên, Xã Hoàng An, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	15,000	0240620081 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	15,000		

3	BÙI ĐÌNH MINH	Thôn Muối, Xã Lan Mẫu, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	024095013803
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 15/06/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024080013401

Ngày cấp: 22/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hoàng Liên, Xã Hoàng An, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hoàng Liên, Xã Hoàng An, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang